

Biểu 01/TH

**SỐ LƯỢNG VÀ LAO ĐỘNG CÁC ĐƠN VỊ KINH TẾ, HÀNH CHÍNH, SỰ NGHIỆP PHÂN THEO LOẠI HÌNH KINH TẾ**

Tỉnh Ninh Thuận

A	Số lượng	Lao động	
		Tổng số	Trong đó: Nữ
	1	2	3
<b>Tổng số</b>	<b>35091</b>	<b>100751</b>	<b>53632</b>
<b>Phân theo loại hình</b>			
I. Đơn vị kinh tế	33747	77208	41687
1. Doanh nghiệp	1074	22417	9072
1.1 Doanh nghiệp Nhà nước	10	2756	1607
1.2 Doanh nghiệp ngoài Nhà nước	1050	18805	7223
1.3 Doanh nghiệp FDI	14	856	242
2. Hợp tác xã	33	412	57
3. Cơ sở SXKD cá thể phi Nông, lâm nghiệp và Thủy sản	32640	54379	32558
II. Đơn vị Hành chính, sự nghiệp	1091	22567	11585
1. Cơ quan hành chính	347	7380	2062
2. Đơn vị sự nghiệp	499	13347	8811
Trong đó : + Y tế	89	2275	1564
+ Giáo dục	329	9339	6559
3. Tổ chức Chính trị, Đoàn thể, Hiệp hội	244	1783	680
4. Đơn vị kinh tế thuộc cơ quan HCSN	1	57	32
III. Tôn giáo	253	976	360
<b>Phân theo đơn vị hành chính</b>			
+ Thành phố Phan Rang-Tháp Chàm	12370	45694	23619
+ Huyện Bác ái	618	2590	1134
+ Huyện Ninh Sơn	4390	9162	5242
+ Huyện Ninh Hải	6293	15204	8027
+ Huyện Ninh Phước	6428	15075	8543
+ Huyện Thuận Bắc	1719	4561	2424
+ Huyện Thuận Nam	3273	8465	4643